TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **29**/2024/HS-ST Ngày: 06/02/2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ngô Thị Hồng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Hữu Đệ**

Bà: **Ngô Thị Yêm**

- Thư ký phiên tòa: bà **Trương Thị Hà** - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đ, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Trịnh Thị Oanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Bùi Văn B,** sinh năm 1986 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Kinh doanh tự do; Văn hoá: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Bùi Văn M, con bà: Đỗ Thị H; Vợ : Lê Thị Th, có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/10/2010 bị Tòa án nhân dân huyện T, Hà Nội xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Đã được xóa án.

Bị đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên toà.*

2. Họ và tên: **Bùi Văn T -** sinh năm 1989 tại Hà Nội.; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi thường trú và chỗ ở: Thôn C xã T, huyện M, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lái xe; Văn hoá: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Bùi Văn M; Con bà: Đỗ Thị H; Vợ: Lê Thị Ch, có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên toà.*

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

- Công ty H ; Địa chỉ: 1-1, 2-chome, Minami-aoyama, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Nhật Bản.

- Công ty Y. Địa chỉ: 2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501 Nhật Bản.

Người đại diện theo uỷ quyền của Công ty H và Y: Ông Đinh Văn T, sinh 1989 – Luật sư Công ty Luật TNHH Ph. Địa chỉ : số 8, Tr, Ph, quận H, Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ ngày 05/4/2023, tổ công tác gồm: Đội Cảnh sát kinh tế, Đội CSGT- Trật tự phối hợp với Công an xã H - Công an huyện Đ làm nhiệm vụ tại khu vực đường giao thông dưới gầm cầu Th thuộc địa phận thôn C, xã H, huyện Đ, Hà Nội phát hiện Bùi Văn T đang giao nhận 01 thùng giấy có ghi nhãn mác nước ngoài với Nguyễn Văn S, sinh năm 1988, thường trú tại thôn C, xã H, huyện Đ, Hà Nội. Tại thời điểm kiểm tra xác định: Bên trong thùng giấy có 60 (sáu mươi) bộ bát phuốc, bên ngoài mỗi túi dán nhãn hiệu HONDA đóng trong gói ni lông, bên ngoài dán nhãn Honda, mã sản phẩm 5321A-GN5-900. Ngoài ra, phát hiện trong cốp xe ô tô BKS: 30E-23156 còn có các sản phẩm gồm:

- 05 (Năm) Dây đai truyền động (mỗi dây được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài dán tem nhãn hiệu Honda, tên sản phẩm: BELT DRIVE, mã sản phẩm: 23100-K01-901), trên thân sản phẩm ghi 23100-K01-9010-M1 HONDA-BANDO

- 05 (Năm) Dây đai truyền động (mỗi dây được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài dán tem nhãn hiệu HONDA, tên sản phẩm: BELT DRIVE, mã sản phẩm: 23100-KVB-901), trên thân sản phẩm ghi 23100-KVB-9010-M1 HONDA-BANDO.

- 05 (Năm) Dây đai truyền động (mỗi dây được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài dán tem nhãn hiệu HONDA, tên sản phẩm: BELT DRIVE, mã sản phẩm: 23100-KZR-601), trên thân sản phẩm ghi 23100-KZR-6010-M1 HONDA-BANDO

- 05 (Năm) Dây đai truyền động (mỗi dây được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài dán tem nhãn hiệu HONDA, tên sản phẩm: BAN PENGGERAK, mã sản phẩm: 23100-KZL-932), trên thân sản phẩm ghi 23100-KZL-9310-M1 HONDA-BANDO.

- 25 (Hai mươi năm) Má phanh, trên má phanh không có tem, nhãn.

Bùi Văn T không xuất trình được các giấy tờ chứng minh nguồn gốc xuất xứ của số hàng hóa trên xe ô tô. T cung cấp thông tin: T là người đi giao hàng thuê cho Bùi Văn B. 60 (sáu mươi) bộ bát phuốc mà T giao cho ông S là hàng chính hãng do HONDA sản xuất. Số hàng hóa còn lại thu giữ tại cốp xe ô tô BKS : 30E-

23156 nêu trên là hàng giả dán tem HONDA do B mua trôi nổi trên thị trường để bán kiếm lời. Ngoài số hàng trên xe, T cho biết các sản phẩm là hàng giả mạo nhãn hiệu HONDA B cất giữ tại kho của B tại thôn C, xã T, huyện M, Hà Nội.

Quá trình điều tra làm rõ: Bùi Văn B bắt đầu kinh doanh dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng xe máy, buôn bán các sản phẩm phụ tùng xe máy từ khoảng tháng 06/2020. B đăng ký hộ kinh doanh cửa hàng dịch vụ sửa chữa xe máy Th và được UBND huyện M cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 01C-8006160, đăng ký lần đầu ngày 10 tháng 06 năm 2020. Cửa hàng sửa chữa xe máy Th ban đầu có địa chỉ tại Ki ốt số 2, chợ T, tổ 2, thị trấn Q, huyện M, TP Hà Nội. Đến khoảng đầu năm 2023, B chuyển cửa hàng về địa chỉ: thôn C, xã T, huyện M, Hà Nội. Ngoài việc kinh doanh các sản phẩm phụ tùng xe máy chính hãng do HONDA sản xuất, do khách hàng có nhu cầu mua các mặt hàng với giá thành rẻ nên khoảng năm 2021, B sử dụng mạng xã hội để tìm các nguồn hàng giá rẻ để bán lại kiếm lời. Qua mạng xã hội Facebook, B quen biết với Tạ Thị T, sinh năm 1991; thường trú tại thôn M, xã L, huyện H, Hà Nội và Phùng Văn D, sinh năm 1987; thường trú tại thôn T, xã Th, huyện Th, Thái Bình. B đặt mua các sản phẩm phụ tùng xe máy không rõ nguồn gốc xuất xứ, phụ tùng xe máy giả mạo nhãn hiệu HONDA để bán cho các khách hàng có nhu cầu. Toàn bộ số hàng hóa giả mang nhãn hiệu HONDA, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ B cất giấu tại kho hàng của B tại thôn C, xã T, huyện M, Hà Nội. Để phục vụ việc kinh doanh buôn bán. B thuê Bùi Văn T (em trai ruột B) phụ giúp việc kinh doanh. Công việc của T là nhận hàng, giao hàng cho khách, đóng hàng vào túi nilong. B trả lương cho T 10.000.000 đồng/tháng.

Ngày 05/4/2023, Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Văn B tại thôn C, xã T, huyện M, Hà Nội phát hiện thu giữ tại các kệ hàng trong kho của Bùi Văn B gồm:

1. Phớt dầu 30x42x4.5 (mỗi phớt được đóng trong túi nilon, trên túi nilon có in chữ HONDA 91201-GB4-691) 60 chiếc.

2. PIN (CR2032) (mỗi Pin được đóng trong túi nilon, trên túi nilon có in chữ HONDA 72148-S04-000) 750 chiếc.

3. Dây đai truyền động (mỗi dây được đóng trong 01 túi nilon), trên thân sản phẩm ghi 23100-K01-9010-M1 HONDA-BANDO 15 chiếc.

4. Dây đai truyền động (mỗi dây được đóng trong 01 túi nilon), trên thân sản phẩm ghi 23100-KVB-9010-M1 HONDA-BANDO 50 chiếc.

5. Dây đai truyền động (mỗi dây được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài dán tem nhãn hiệu HONDA, tên sản phẩm: BELT DRIVE, mã sản phẩm: 22123-KVB-900), trên thân sản phẩm ghi 23100-KVB-9010-M1 HONDA-BANDO 04 chiếc.

6. Dây đai truyền động (mỗi dây được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài dán tem nhãn hiệu HONDA, tên sản phẩm: BELT DRIVE, mã sản phẩm: 23100-KVB-901), trên thân sản phẩm ghi 23100-KVB-9010-M1 HONDA-BANDO 18 chiếc.

7. Dây đai truyền động (mỗi dây được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài dán tem nhãn hiệu HONDA, tên sản phẩm: BELT DRIVE, mã sản phẩm: 23100-KZR-601), trên thân sản phẩm ghi 23100-KZR-6010-M1 HONDA-BANDO 25 chiếc.

8. Dây đai truyền động (mỗi dây được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài dán tem nhãn hiệu HONDA, tên sản phẩm: BELT DRIVE, mã sản phẩm: 23100-KZR-6010), trên thân sản phẩm ghi 23100-KZR-6010-M1 HONDA-BANDO 13 chiếc.

9. Dây đai truyền động (mỗi dây được bọc bằng bìa cứng, trên bìa có in nhãn hiệu HONDA, tên sản phẩm: BELT DRIVE, mã sản phẩm: 23100-KGG-911. trên thân sản phẩm ghi 23100-KGG-9110-M1 HONDA-BANDO 9 chiếc.

10. Bộ bi văng (mỗi bộ gồm 6 bi được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài dán tem nhãn hiệu HONDA, mã sản phẩm: 22123-K44-V80) 100 bộ.

11 Phớt chắn dầu thân su pát (mỗi phớt được đóng trong túi nilon, trên túi nilon có in chữ HONDA 12209-GB4-681) 300 chiếc.

12. Đèn xe máy trên thân có ghi chữ HONDA, đóng trong vỏ hộp ghi chữ Motorart 15 chiếc.

13. Lọc gió không nhãn hiệu 150 chiếc.

14. Bộ Lá côn (mỗi bộ gồm 05 chiếc, được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài in chữ YAMAHA, Genuine Part & Accessories) 60 chiếc.

15 Dây đai truyền động (mỗi dây được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài dán tem nhãn hiệu HONDA, mã sản phẩm: 23100-K44-V01), trên thân sản phẩm ghi 23100-K44-V010-M1 HONDA-BANDO 08 chiếc.

16.Dây đai truyền động (mỗi dây được đóng trong 01 túi nilon), trên thân sản phẩm ghi 23100-GFM-9010-M1 HONDA-BANDO 10 chiếc.

17. Dây đai truyền động (mỗi dây được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài dán tem nhãn hiệu HONDA, tên sản phẩm: BAN PENGGERAK, mã sản phẩm: 23100-KZL-932), trên thân sản phẩm ghi 23100-KZL-9310-M1 HONDA-BANDO 20 chiếc.

18 Dây công tơ mét (mỗi dây được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài dán tem nhãn hiệu HONDA, mã sản phẩm: 44830-KTL-690 06 chiếc.

19. Dây công tơ mét (mỗi dây được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài dán tem nhãn hiệu YAMAHA, mã sản phẩm: 5HU-H1801-00 25 chiếc.

20 Tem dán viền màu đỏ, trên góc trái có chữ HONDA 390 chiếc.

21. Dây đai truyền động (mỗi dây được đóng trong 01 túi nilon), trên thân sản phẩm ghi 23100-KZR-6010-M1 HONDA-BANDO 60 chiếc.

Ngày 25/5/2023, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Đ có công văn số 1228 gửi Cục sở hữu trí tuệ - Bộ khoa học công nghệ đề nghị cung cấp thông tin tài liệu liên quan đến đăng ký sở hữu trí tuệ các sản phẩm phụ tùng xe máy.

Ngày 30/6/2023, Cục sở hữu trí tuệ - Bộ khoa học công nghệ có công văn số 2591 phúc đáp:

+ Nhãn hiệu "HONDA" đã được Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ khoa học và công nghệ cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu cho chủ sỡ hiệu là đơn vị mang tên HONDA GIKEN KOGYO KABUSHIKI KAISHA (H CO.,LTD) có địa chỉ tại : No. 1-1, 2-chome, Minami-aoyama, Minato, Tokyo, Japan (có danh sách kèm theo)

+ Nhãn hiệu "YAMAHA" đã được Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ khoa học và công nghệ cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu cho chủ sỡ hiệu là đơn vị mang tên YAMAHA HATSUDOKI KABUSHI KAISHA (Y CO.,LTD) có địa chỉ tại : 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken, Japan (có danh sách kèm theo)

+ Nhãn hiệu "BANDO" đã được Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ khoa học và công nghệ cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu cho chủ sở hữu là đơn vị mang tên BANDO KAGAKU KABUSHIKI KAISHA (DOING BUSINESS AS BANDO CHEMICAL) có địa chỉ tại 6-6, Minatojima Minamimachi 4-chome, Chuo-ku, Kobe, Japan.

+ Nhãn hiệu "MOTORART" đã được Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ khoa học và công nghệ cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu cho chủ sỡ hiệu là đơn vị mang tên Công ty TNHH K có địa chỉ tại : 17/8A B, phường T, quận T, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

+ Ngoài ra Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ khoa học và công nghệ cung cấp thêm thông tin: Nhãn hiệu "HONDA-BANDO" chưa được đăng ký tại Cục Sở hữu trí tuệ

Cơ quan điều tra đã làm việc với đại diện theo ủy quyền của Công ty H và Công ty Y là Công ty Luật TNHH Ph thể hiện:

* Liên quan đến các sản phẩm phụ tùng xe máy mang nhãn hiệu HONDA Cơ quan CSĐT – Công an huyện Đ thu giữ trong vụ việc, có một số các sản phẩm là hàng chính hãng, do công ty H sản xuất hoặc cho phép sản xuất gồm:

1. HONDA Bộ bát phuốc Bên ngoài mỗi túi dán nhãn hiệu HONDA, mã sản phẩm 5321A-GN5-900) giá sản phẩm chính hãng là 82.500 đồng.

2. HONDA Phớt dầu Trên túi nilon có in chữ HONDA 91201-GB4-691 91201-GB4-691 giá sản phẩm chính hãng là 13.200 đồng.

3. HONDA PIN Trên túi nilon có in chữ HONDA 72148-S04-000 72148-S04-000 giá sản phẩm chính hãng là 20.900 đồng.

4. HONDA Phớt chắn dầu thân su pát Trên túi nilon có in chữ HONDA 12209-GB4-681 12209-GB4-681 giá sản phẩm chính hãng là 15.400 đồng.

Các sản phẩm không phải hàng chính hãng do HONDA sản xuất hoặc cho phép sản xuất và có thể cung cấp sản phẩm chính hãng để so sánh. Các sản phẩm theo danh sách dưới đây không phải là sản phẩm chính hãng do công ty H sản xuất hoặc cho phép sản xuất do có các đặc điểm: Không có tem sản phẩm, logo HONDA và hình cánh chim in trên sản phẩm không đúng theo tiêu chuẩn của hàng chính hãng; phông chữ và logo HONDA in trên tem sản phẩm không đúng theo tiêu chuẩn của hàng chính hãng gồm:

1. HONDA Dây đai truyền động Bên ngoài túi nilong dán tem nhãn hiệu HONDA, tên sản phẩm: BELT DRIVE, mã sản phẩm: 23100-K01-901, trên thân sản phẩm ghi 23100-K01-9010-M1 HONDA-BANDO 23100-K01-9010-M1, (giá sản phẩm chính hãng là 541.200 đồng).

2. HONDA Dây đai truyền động Bên ngoài túi nilong dán tem nhãn hiệu HONDA, tên sản phẩm: Dây đai truyền chuyển động, mã sản phẩm: 23100-KZR-601. Trên thân sản phẩm ghi 23100-KZR-6010-M1 HONDA-BANDO. 23100-KZR-601, (giá sản phẩm chính hãng là 364.100 đồng).

3. HONDA Dây đai truyền động Trên bìa có in nhãn hiệu HONDA, tên sản phẩm: BELT DRIVE, mã sản phẩm: 23100-KGG-911. Trên thân sản phẩm ghi 23100-KGG-9110-M1 HONDA-BANDO. 23100-KGG-911, (giá sản phẩm chính hãng là 1.305.200 đồng).

4. HONDA Dây đai truyền động Bên ngoài túi nilon dán 02 tem nhãn, tem nhãn hiệu HONDA bằng tiếng Việt, tên sản phẩm: Dây đai truyền động, mã sản phẩm: 23100-KVB-901; tem nhãn hiệu HONDA bằng tiếng Anh; tên sản phẩm BELT DRIVE, mã sản phẩm: 23100-KVB-901. Trên thân sản phẩm ghi 23100-KVB-9010-M1 HONDA-BANDO. 23100-KVB-901, (giá sản phẩm chính hãng là 507.800 đồng).

5. HONDA Dây đai truyền động Bên ngoài dán tem nhãn hiệu HONDA, mã sản phẩm: 23100-K44-V01, trên thân sản phẩm ghi 23100-K44-V010-M1 HONDA-BANDO. 23100-K44-V01, (giá sản phẩm chính hãng là 318340 đồng).

6. HONDA Dây công tơ mét Bên ngoài dán tem nhãn hiệu HONDA, mã sản phẩm: 44830-KTL-690 44830-KTL-690, (giá sản phẩm chính hãng là 44.000 đồng).

7. HONDA Bộ bi văng Bên ngoài dán tem nhãn hiệu HONDA, mã sản phẩm: 22123-K44-V80 22123-K44-V80 (giá sản phẩm chính hãng là 180.400 đồng).

Đối với các sản phẩm còn lại mà Cơ quan CSĐT – Công an huyện Đ thu giữ trong vụ việc, Công ty H không có bất kỳ sản phẩm chính hãng nào có mã phụ tùng tương ứng như vậy nên không thể cung cấp mẫu phụ tùng như Cơ quan CSĐT – Công an huyện Đ yêu cầu. Ngoài ra, đối với các sản phẩm chính hãng tương ứng nêu trên, Công ty H không có bảng công bố đặc tính cơ bản số hiệu tiêu

chuẩn, công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy, bảng tiêu chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn chất lượng.

* Đối với các sản phẩm theo đề nghị Công ty Y cung cấp bao gồm:

- Bộ Lá côn (mỗi bộ gồm 05 chiếc, được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài in chữ YAMAHA, Genuine Part & Accessories).

- Dây công tơ mét (mỗi dây được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài dán tem nhãn hiệu YAMAHA, mã sản phẩm: 5HU-H1801-00).

Công ty Y không có sản phẩm Lá côn nào có túi nilon bên ngoài in chữ YAMAHA, Genuine Part & Accessories và sản phẩm Dây công tơ mét (mỗi dây được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài dán tem nhãn hiệu YAMAHA, mã sản phẩm: 5HU-H1801-00) nên không thể cung cấp cho Cơ quan CSĐT – Công an huyện Đ như yêu cầu.

Công ty Y không có bảng công bố đặc tính cơ bản, số hiệu tiêu chuẩn, công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy, bảng tiêu chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn chất lượng.

Mẫu so sánh do Công ty H cung cấp gồm:

1. Bộ bi văng 22123-K44-V80 01 túi
2. Dây đai truyền chuyển động 23100-KZR-601: 02 chiếc
3. Dây đai truyền chuyển động 23100-K01-901: 02 chiếc
4. Dây đai truyền động 23100-KVB-901: 02 chiếc
5. Dây đai truyền động 23100-KGG-911: 02 chiếc
6. Dây đai truyền chuyển động 23100-K44-V01: 02 chiếc
7. Dây công tơ mét 44830-KTL-690 02 túi

Về bồi thường dân sự, Công ty H không đề nghị bồi thường gì về dân sự.

Cơ quan điều tra tiến hành xác minh nhãn hiệu đối với các hàng hóa khác đã thu giữ:

1.Nhãn hiệu "BANDO":

- Tra cứu cơ sở dữ liệu quốc gia và quốc tế, hiện Công ty BANDO KAGAKU KABUSHIKI KAISHA (DOING BUSINESS AS BANDO CHEMICAL INDUSTRIES, LTD) (địa chỉ: 6-6, Minatojima Minamimachi 4-chome, Chuo-ku, Kobe, Japan, Japan) đã được cấp GCNĐKNH số 0006251 (cấp ngày 19/09/1992; thời hạn hiệu lực đến ngày 20/03/2032) bảo hộ nhãn hiệu "BANDO" cho các sản phẩm: "Dây cu roa cho máy công nghiệp và công cụ thuộc nhóm 7" (thuộc nhóm 07), Dây cu roa truyền lực trong các phương tiện xe cộ (thuộc nhóm 12). Tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp: Công ty TNHH MTV S, địa chỉ: Tòa nhà V, số 9 Đ, phường Ph, Đ, Hà Nội.

- Ngày 08/11/2023, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Đ có công văn số 3985 gửi Công ty TNHH MTV S đề nghị cung cấp thông tin tài liệu liên quan đến vụ án đang điều tra. Ngày 01/12/2023, Công ty TNHH MTV S có công văn số 2578

phúc đáp với nội dung: *Không cung cấp mẫu sản phẩm, không có yêu cầu và đề nghị gì về vụ việc.*

2.Nhãn hiệu "MOTORART":

- Tra cứu cơ sở dữ liệu quốc gia và quốc tế, hiện Công ty TNHH K (địa chỉ: Số 17/8A B, phường T, quận T, thành phố Hồ Chí Minh) đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 0386089 (cấp ngày 06/05/2021, thời hạn hiệu lực đến ngày 02/04/2029) bảo hộ nhãn hiệu "MOTORART, Hình" cho các sản phẩm: "Phụ tùng xe máy; phụ tùng ô tô; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ" (thuộc nhóm 12), "Bán buôn phụ kiện trang trí ô tô, xe máy" (thuộc nhóm 35).

- Ngày 08/11/2023, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Đ có Quyết định ủy thác điều tra số 85 và Công văn số 3984 gửi Cơ quan CSĐT – Công an quận T, TP Hồ Chí Minh về việc ủy thác điều tra cho Cơ quan CSĐT – Công an quận T, TP Hồ Chí Minh làm việc với đại diện pháp luật Công ty TNHH K. Ngày 01/12/2023, Cơ quan CSĐT – Công an quận T, TP Hồ Chí Minh cung cấp tài liệu thể hiện: *Tại địa chỉ Số 17/8A B, phường T, quận T, thành phố Hồ Chí Minh không có Công ty TNHH K đang hoạt động.*

Ngày 06/4/2023, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Đ có Quyết định trưng cầu giám định số 209 gửi Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội đối với:

- 08 (tám) Loại sản phẩm, trên bao bì được dán tem mang nhãn hiệu Honda:

STT	Tên sản phẩm	Mã	Số lượng	Ký hiệu
1	Bộ bi văng	22123-K44-V80	100 túi	A1
2	Dây đai truyền động	23100-KZR-601	30 chiếc	A2
3	Dây đai truyền động	23100-K01-901	05 chiếc	A3
4	Dây đai truyền động	23100-KVB-901	23 chiếc	A4
5	Dây đai truyền động	23100-KGG-911	9 chiếc	A5
6	Dây đai truyền động	23100-K44-V01	8 chiếc	A6
7	Dây đai truyền động	23100-KZR-6010	13 chiếc	A7
8	Dây đai truyền động	23123-KVB-900	4 chiếc	A8

- 09 (chín) Loại tem mang nhãn hiệu Honda, gồm:

STT	Tên sản phẩm	Mã	Số lượng (chiếc)	Ký hiệu
1	Lò xo má pu ly bị động	23233-KZR-600	55	A9
2	Lò xo puly truyền động thứ cấp	23233-KVB-900	50	A10
3	Lò xo má pu ly bị động	23233-K96-V00	95	A11
4	Lò xo má pu ly bị động	23233-K01-900	40	A12
5	Belt, drive	23100-K01-901	25	A13
6	Roller set weight	22123-GFM-900	5	A14
7	Belt drive	23100-KZR-6010	30	A15

8	Weight set. clutch	22535-KVB-900	40	A16
9	Belt, drive	23100-KZR-601	50	A17

Mẫu so sánh do Công ty H CO.,LTD cung cấp gồm:

STT	Tên sản phẩm	Mã	Số lượng	Ký hiệu
1	Bộ bi văng	22123-K44-V80	01 túi	M1
2	Dây đai truyền chuyển động	23100-KZR-601	02 chiếc	M2
3	Dây đai truyền chuyển động	23100-K01-901	02 chiếc	M3
4	Dây đai truyền động	23100-KVB-901	02 chiếc	M4
5	Dây đai truyền động	23100-KGG-911	02 chiếc	M5
6	Dây đai truyền chuyển động	23100-K44-V01	02 chiếc	M6

Tại kết luận giám định số 3110 ngày 19/5/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận:

- Chi tiết in logo nhãn hiệu "HONDA" trên tem được dán trên bao bì mẫu cần giám định ký hiệu A1; Chi tiết in logo nhãn hiệu "HONDA" trên các mẫu cần giám định ký hiệu từ A9 đến A12 với chi tiết in logo nhãn hiệu "HONDA" trên tem được dán trên bao bì các mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M3, M6; Chi tiết in logo nhãn hiệu "HONDA" trên tem có dòng chữ "NK bởi: Cty Honda Việt Nam" được dán trên bao bì mẫu so sánh ký hiệu M4 ***không được in ra từ cùng một biểu mẫu***.

- Chi tiết in logo nhãn hiệu "HONDA" trên tem được dán trên bao bì các mẫu cần giám định ký hiệu A3, từ A6 đến A8; Chi tiết in logo nhãn hiệu "HONDA" trên các mẫu cần giám định ký hiệu từ A13 đến A17 với chi tiết in logo nhãn hiệu "HONDA" trên tem có dòng chữ "Made in THAILAND" nhãn hiệu "HONDA" trên tem có dòng chữ "Made in THAILAND" được dán trên bao bì mẫu so sánh ký hiệu M4 ***không được in ra từ cùng một biểu mẫu.***

- ***Không đủ cơ sở kết luận*** chi tiết in logo nhãn hiệu "HONDA" trên tem được dán trên bao bì các mẫu cần giám định ký hiệu A2, A4 với chi tiết in logo nhãn hiệu "HONDA" trên tem có dòng chữ "Made in THAILAND" được dán trên bao bì mẫu so sánh ký hiệu M4 có được in ra từ cùng một biểu mẫu hay không.

- Chi tiết in logo nhãn hiệu "HONDA" trên nhãn mác mẫu cần giám định ký hiệu A5 với chi tiết in logo nhãn hiệu "HONDA" trên nhãn mác mẫu so sánh ký hiệu M5 ***không được in ra từ cùng một biểu mẫu.***

Ngày 19/7/2023, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Đ có Quyết định trưng cầu giám định số 419 gửi Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội đối với:

- 01 (Một) Loại sản phẩm, trên bao bì được dán tem mang nhãn hiệu Honda gồm:

STT	**Tên sản phẩm**	**Mã**	**Số lượng**	**Cùng ký hiệu**
1	Dây công tơ mét	44830-KTL-690	06 túi	A

Mẫu so sánh do Công ty H CO.,LTD cung cấp gồm:

STT	Tên sản phẩm	Mã	Số lượng	Ký hiệu
1	Dây công tơ mét	44830-KTL-690	02 túi	M

Tại kết luận giám định số 5421 ngày 15/8/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội kết luận:

Chi tiết in logo nhãn hiệu "HONDA" trên tem được dán trên bao bì các mẫu cần giám định ký hiệu A với chi tiết in logo nhãn hiệu "HONDA" trên tem được dán trên bao bì các mẫu so sánh ký hiệu M ***không được in ra từ cùng một mẫu thiết kế.***

Tại kết luận định giá tài sản số 140 Ngày 11/07/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: Tổng số các tang vật đã thu giữ của Bùi Văn B và Bùi Văn T có trị giá là **83.942.920 đồng**;

Căn cứ kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội và kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ xác định: Tổng số lượng hàng giả tạm giữ của Bùi Văn B và Bùi Văn T có giá trị tương đương với hàng thật (hàng chính hãng do công ty H phân phối) là **35.303.520 đồng,** gồm:

1. Dây đai truyền động (mỗi dây được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài dán tem nhãn hiệu Honda, tên sản phẩm: BELT DRIVE, mã sản phẩm: 23100-K01-901), trên thân sản phẩm ghi 23100-K01-9010-M1 HONDA-BANDO 05 chiếc x 541.200 = 2.706.000 đồng.

2. Dây đai truyền động (mỗi dây được bọc bằng bìa cứng, trên bìa có in nhãn hiệu HONDA, tên sản phẩm: BELT DRIVE, mã sản phẩm: 23100-KGG-911. trên thân sản phẩm ghi 23100-KGG-9110-M1 HONDA-BANDO, 09 chiếc x 1.305.200 = 11.746.800 đồng.

3. Bộ bi văng (mỗi bộ gồm 6 bi được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài dán tem nhãn hiệu HONDA, mã sản phẩm: 22123-K44-V80), 100 bộ x 180.400 = 18.040.000 đồng.

4. Dây công tơ mét (mỗi dây được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài dán tem nhãn hiệu HONDA, mã sản phẩm: 44830-KTL-690, 06 chiếc x 44.000 = 264.000 đồng.

5. Dây đai truyền động (mỗi dây được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài dán tem nhãn hiệu HONDA, mã sản phẩm: 23100-K44-V01), trên thân sản phẩm ghi 23100-K44-V010-M1 HONDA-BANDO, 08 chiếc x 318.340 = 2.546.720 đồng.

Đối với số hàng hóa có trị giá: 48.639.400 đồng là hàng hóa chính hãng của công ty H; các hàng hóa thu giữ có nhãn mác của công ty Y và **"BANDO"**, 2 đơn vị này không cung cấp mẫu sản phẩm, không có yêu cầu và đề nghị gì về vụ việc

và hàng hóa nhãn hiệu "MOTORART" không xác minh được đia chỉ hoạt động nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xem xét xử lý đối với B và T.

Cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ: Xe ô tô mang BKS 30E-231.5656 có số khung : 51M5GC078036, số máy : G4LAFP146019 đăng ký mang tên Bùi Văn B. Chủ sở hữu của chị Lê Thị Th (vợ B), mua từ nguồn tiền do bà Lê Thị Th (mẹ đẻ chị Th cho riêng chị Th). Do chị Th chưa có giấy phép lái xe nên đã đăng ký tên Bùi Văn B. Chiếc xe ô tô trên hiện không có trong cơ sở dữ liệu ô tô vật chứng. Việc B giao cho T sử dụng xe ô tô vào việc phạm tội, chị Th không biết nên ngày 03/11/2023 Cơ quan điều tra trả lại xe ô tô cho chị Th.

Xác minh đối với số hàng hóa đã tạm giữ của Bùi Văn B gồm:

- 60 (Sáu mươi) Bộ bát phuốc (mỗi bộ được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài mỗi túi dán nhãn hiệu Honda, mã sản phẩm 5321A-GN5-900).

- 60 (Sáu mươi) Chiếc Phớt dầu 30x42x4.5 (mỗi phớt được đóng trong túi nilon, trên túi nilon có in chữ HONDA 91201-GP4-691).

- 750 (Bảy trăm năm mươi) PIN (CR2032) (mỗi Pin được đóng trong túi nilon, trên túi nilon có in chữ HONDA 72148-S04-000).

- 300 (Ba trăm) chiếc Phớt chắn dầu thân su páp (mỗi phớt được đóng trong túi nilon, trên túi nilon có in chữ HONDA 12209-GB4-681). Bùi Văn B khai mua tại Công ty cổ phần thương mại H (Địa chỉ: Đường M, phường Kh, thành phố V, Vĩnh Phúc), tất cả các hàng hóa trên đều là hàng chính hãng do Công ty H phân phối ra thị trường, Bùi Văn B có cung cấp được các hóa đơn, chứng từ liên quan đến số hàng hóa nêu trên. Bà Lê Thị Mai H – Phó Giám đốc Công ty cổ phần thương mại H, xác định Công ty có bán cho Bùi Văn B các sản phẩm phụ tùng xe máy nêu trên, các sản phẩm trên đều là sản phẩm chính hãng do Công ty H phân phối ra thị trường, có đầy tủ tem, nhãn mác ghi rõ thông tin sản phẩm. Đại diện Công ty Công ty H cũng xác định: Các sản phẩm trên đều là hàng chính hãng do Công ty H phân phối ra thị trường, có đầy đủ tem, nhãn mác ghi rõ thông tin sản phẩm. Ngày 03/11/2023, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Đ có Quyết định xử lý vật chứng trả lại số hàng hóa nêu trên cho Bùi Văn B.

- Cơ quan CSĐT – Công an huyện Đ Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Công ty H các mẫu hàng hóa mà Công ty H cung cấp để phục vụ giám định.

- Đối với 14 loại sản phẩm Cơ quan điều tra đã thu giữ (có phụ lục kèm theo) không có hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ, không có mẫu so sánh để giám định xác định hàng thật, hàng giả cho nên không có căn cứ để xem xét. Chuyển toàn bộ số tang vật đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ để Tòa án nhân dân huyện Đ giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra: Bùi Văn B khai từ năm 2021 ngoài các sản phẩm phụ tùng xe máy chính hãng mua ở Công ty cổ phần thương mại H, B còn buôn bán các sản phẩm phụ tùng xe máy giả mạo nhãn hiệu HONDA. Đầu tiên qua giao dịch

thông qua mạng xã hội, B mua phụ tùng không rõ nguồn gốc và tem giả HONDA. Sau đó B cùng T dán nhãn HONDA vào phụ tùng và mang đi tiêu thụ, số hàng B đã bán hết. Sau này các sản phẩm phụ tùng xe máy giả mạo nhãn hiệu HONDA, B mua từ 03 nguồn gồm: Mua trôi nổi ở thị trường, mua của Tạ Thị T và Phùng Văn D qua gọi điện thoại với T, D để đặt mua các sản phẩm phụ tùng xe máy giả mạo nhãn hiệu HONDA, rồi đưa về kho ở thôn C, xã T, huyện M, Hà Nội cất giấu, tìm khách bán kiếm lời. Khi mua hàng của chị T và anh D, B dùng số tài khoản 8339388888 mở tại Ngân hàng SHB mang tên Bùi Văn B chuyển tiền đến tài khoản số 5160102038888 mở tại Ngân hàng MB Bank mang tên Ta Thi Tam và tài khoản số 476727 mở tại Ngân hàng ACB mang tên Phung Van Duong để chuyển tiền hàng cho chị T và anh D. Số hàng giả mạo nhãn hiệu HONDA, B cho các khách vãng lai ở nhiều tỉnh thành, việc buôn bán B không có sổ sách ghi chép. Lời khai nhận của Bùi Văn B phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập được.

Bùi Văn T khai nhận phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập được. T biết rõ việc B mua các sản phẩm hàng giả mạo nhãn hiệu HONDA về bán nhưng T vẫn giúp B lái xe và đóng hàng, gửi hàng cho khách. Số tiền lương hàng tháng B trả cho T là làm thuê cho B kinh doanh phụ tùng không liên quan gì đến mang hàng giả đi bán. Sau khi biết B dán nhãn mác giả và mua hàng có sẵn nhãn mác giả HONDA nhưng do B là anh trai nên T nể nang đồng ý thực hiện hành vi phạm tội cùng B nhưng không được B trả thêm tiền.

Đối với chị Lê Thị Th hàng ngày thi thoảng có ép nhiệt đóng gói các sản phẩm phụ tùng xe máy vào trong túi nilong giúp B nhưng B không cho chị Th tham gia vào việc dán nhãn mác hàng hóa giả nhãn hiệu HONDA, không tham gia vào việc kinh doanh với B, không biết việc B bán các mặt hàng giả mạo nhãn hiệu HONDA nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với chị Th.

Đối với Nguyễn Văn S thường xuyên mua các loại phụ kiện xe máy của B. Số hàng hóa mà T giao cho ông S ngày 05/4/2023 là 60 bộ bát phuốc nguyên thùng chính hãng của HONDA. Ngoài các sản phẩm hàng chính hãng của HONDA, ông S không mua sản phẩm gì khác của B.

Đối với Tạ Thị T, bà T khẳng định chưa từng bán các sản phẩm giả mang nhãn hiệu HONDA cho Bùi Văn B. Các lần B chuyển khoản cho bà T là để trả nợ số tiền trước đó B vay của bà T. Ngoài lời khai của B không có tài liệu nào khác thể hiện T bán hàng giả cho B. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý đối với Tạ Thị T. Đồng thời không có đủ cơ sở để kết luận ngoài hành vi bị phát hiện ngày 05/4/2023 B và T đã có hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả khác và không có đủ căn cứ làm rõ số tiền thu lời bất chính của B từ việc sản xuất và buôn bán hàng giả.

Đối với Phùng Văn D: Ngày 06/11/2023, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Đ có Quyết định ủy thác Cơ quan CSĐT – Công an huyện Th, Thái Bình ghi lời

khai đối với Phùng Văn D. Ngày 20/11/2023, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Th, Thái Bình cung cấp Phùng Văn D hiện không có mặt ở nơi cư trú, đi đâu làm gì không khai báo với chính quyền địa phương. Mặt khác số hàng giả xác định được B mua của D có trị giá tương ứng với hàng thật là: 5.252.720 đồng. Không đủ căn cứ xử lý hình sự đối với D.

Cáo trạng số 07/CT-VKS-ĐA ngày 10/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Bùi Văn B và Bùi Văn T về tội "Buôn bán hàng giả" theo quy định tại khoản 1 Điều 192 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Văn B và Bùi Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu, bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình nên đã tự nguyện bồi thường 10.000.000đ cho công ty H và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày: Các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, có thái độ ăn năn hối cải. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Công ty H và Công ty Y không yêu cầu bồi thường thiệt hại, nhưng các bị cáo đã tự nguyện bồi thường 10.000.000 đồng, nên đồng ý với sự tự nguyện này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, đã giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn B từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số hàng giả thu của Bùi Văn B gồm:

1. Dây đai truyền động (mỗi dây được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài dán tem nhãn hiệu Honda, tên sản phẩm: BELT DRIVE, mã sản phẩm: 23100-K01-901), trên thân sản phẩm ghi 23100-K01-9010-M1 HONDA-BANDO 05 chiếc x 541.200 = 2.706.000 đồng.

2. Dây đai truyền động (mỗi dây được bọc bằng bìa cứng, trên bìa có in nhãn hiệu HONDA, tên sản phẩm: BELT DRIVE, mã sản phẩm: 23100-KGG-911. trên thân sản phẩm ghi 23100-KGG-9110-M1 HONDA-BANDO, 09 chiếc x 1.305.200 = 11.746.800 đồng.

3. Bộ bi văng (mỗi bộ gồm 6 bi được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài dán tem nhãn hiệu HONDA, mã sản phẩm: 22123-K44-V80), 100 bộ x 180.400 = 18.040.000 đồng.

4. Dây công tơ mét (mỗi dây được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài dán tem nhãn hiệu HONDA, mã sản phẩm: 44830-KTL-690, 06 chiếc x 44.000 = 264.000 đồng.

5. Dây đai truyền động (mỗi dây được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài dán tem nhãn hiệu HONDA, mã sản phẩm: 23100-K44-V01), trên thân sản phẩm ghi 23100-K44-V010-M1 HONDA-BANDO, 08 chiếc x 318.340 = 2.546.720 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai những người làm chứng; biên bản sự việc quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, biên bản kiểm tra điện thoại, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Bùi Văn B và Bùi Văn T có hành vi buôn bán các sản phẩm phụ tùng xe máy giả mạo nhãn hiệu HONDA. Tổng số lượng hàng giả tạm giữ của Bùi Văn B và Bùi Văn T có giá trị tương đương với hàng thật (hàng chính hãng do công ty H phân phối) là **35.303.520 đồng**.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây nhầm lẫn, thiệt hại cho các nhà cung cấp phụ tùng ô tô chính hãng, ảnh hưởng đến quyền lợi của người tiêu dùng. Hành vi trên của các bị cáo đã phạm vào tội "Buôn bán hàng giả" theo quy định tại khoản 1 Điều 192 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường 10.000.000 đồng cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo Bùi Văn B có 2 bác là liệt sĩ, hiện đang là người thờ cúng liệt sĩ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy

định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Ngày 21/10/2010 bị cáo Bùi Văn B bị Tòa án nhân dân huyện T, Hà Nội xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Ngày 11/5/2012 chấp hành xong bản án, bị cáo đã được xóa án.

Xét vai trò của các bị cáo thấy: Trong vụ án này, bị cáo B là người trực tiếp giao dịch mua bán các sản phẩm phụ tùng xe máy giả mạo nhãn hiệu HONDA rồi về dán tem bán ra thị trường; bị cáo T là người tham gia dán tem giả cùng bị cáo B, biết hàng hoá trên là giả mạo thương hiệu nhưng vẫn đồng ý vận chuyển đi tiêu thụ do vậy bị cáo B phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo T.

Xét thấy các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, giá trị hàng hóa xác định tương đương hàng thật không lớn. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cho các bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là lao động tự do, thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số hàng giả thu của Bùi Văn B.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường thiệt hại, nhưng các bị cáo tự nguyện bồi thường cho công ty H 10.000.000đ, nên ghi nhận sự tự nguyện này.

[7] Án phí, quyền kháng cáo: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 192; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Bùi Văn B** 21 (hai mươi mốt) tháng tù về tội "Buôn bán hàng giả" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 42 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 192; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Bùi Văn T** 18 (mười tám) tháng tù về tội "Buôn bán hàng giả" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Bùi Văn B, Bùi Văn T cho bị cáo xã T, huyện M, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực

hiện theo quy định tại Điều 68, 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng,án phí, quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ hàng giả thu của Bùi Văn B gồm:

+ 05 chiếc dây đai truyền động (mỗi dây được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài dán tem nhãn hiệu Honda, tên sản phẩm: BELT DRIVE, mã sản phẩm: 23100-K01-901), trên thân sản phẩm ghi 23100-K01-9010-M1 HONDA-BANDO.

+ 09 dây đai truyền động (mỗi dây được bọc bằng bìa cứng, trên bìa có in nhãn hiệu HONDA, tên sản phẩm: BELT DRIVE, mã sản phẩm: 23100-KGG-911. trên thân sản phẩm ghi 23100-KGG-9110-M1 HONDA-BANDO.

+ 100 bộ bi văng (mỗi bộ gồm 6 bi được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài dán tem nhãn hiệu HONDA, mã sản phẩm: 22123-K44-V80).

+ 06 dây công tơ mét (mỗi dây được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài dán tem nhãn hiệu HONDA, mã sản phẩm: 44830-KTL-690.

+ 08 chiếc dây đai truyền động (mỗi dây được đóng trong 01 túi nilon, bên ngoài dán tem nhãn hiệu HONDA, mã sản phẩm: 23100-K44-V01), trên thân sản phẩm ghi 23100-K44-V010-M1 HONDA-BANDO.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo Bùi Văn B và Bùi Văn T cho công ty H với số tiền 10.000.000đ (Theo biên lai số 0016952, 0016950, 0016954, 0016953 ngày 01/02/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ)

- Về án phí: Bị cáo Bùi Văn B và Bùi Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo Bùi Văn B và Bùi Văn T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Hồng